

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2026, thuyết minh lập dự toán 2027, trường Cao đẳng Sơn La

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2027;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 22/6/2026 của UBND tỉnh Sơn La về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027;

Thực hiện Công văn số 3042/STC-QLNS ngày 26/6/2026 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2027;

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2027, trường Cao đẳng Sơn La báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2026 và thuyết minh lập dự toán năm 2027, như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU - CHI NĂM 2026

I. Thống kê số liệu thực hiện thu 6 tháng và ước thu cả năm 2026

ĐVT: 1.000 VNĐ

TT	Tên nguồn thu	Kế hoạch dự toán năm 2026	Thực hiện 6 tháng đầu năm (tính đến 30/6/2026)	Ước thực hiện cả năm	Ước % đạt so với KH năm
1	Thu học phí chính quy Sinh viên Việt Nam	22.600.000	14.702.776	24.002.776	106%
2	Thu học phí hệ liên kết Đại học, bồi dưỡng ngắn hạn...	2.000.000	64.346	200.000	10%
3	Thu khác (điện, nước, vệ sinh...)	950.000	611.974	950.000	100%
	Tổng cộng	25.550.000	15.379.096	25.152.776	98%

II. Đánh giá tình hình thu sự nghiệp.

- Đánh giá thu 6 tháng đầu năm 2026: Thực hiện thu 6 tháng đầu năm đạt khoảng 60,19% so với kế hoạch thu cả năm, một số nguồn thu chưa đạt theo Kế hoạch đã đề ra.

- Đánh giá ước thực hiện thu cả năm 2026: Ước thực hiện thu cả năm: 25,152 tỷ đồng, đạt 98% so với kế hoạch đề ra. Do nguồn thu thu liên kết đại học giảm do không mở được lớp mới; học viên trên địa bàn chưa có nhu cầu học tập liên kết (do sắp xếp bộ máy) dẫn đến khó khăn trong công tác liên kết tại Nhà trường; không thực hiện ký hợp đồng đặt hàng với các cơ quan, đơn vị (bồi dưỡng giáo viên, đào tạo nghề nông thôn...), dẫn đến nguồn thu bị sụt giảm mạnh.

B. DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐÀO TẠO NĂM 2027

1. Thu sự nghiệp: 26.888.000.000 đồng

ĐVT: 1.000 VNĐ

A	Nguồn thu	Ước thực hiện năm 2027
1	Thu học phí chính quy Sinh viên Việt Nam	25.288.000
3	Thu học phí hệ liên kết Đại học	50.000
4	Thu học phí hệ bồi dưỡng ngắn hạn	1.200.000
5	Thu tiền nhà ở ký túc xá, điện nước, thu khác	350.000
	Tổng thu	26.888.000
B. Chi phí để thực hiện nguồn thu		
1	Thu học phí chính quy (chi trả lương và chi phí khác theo chế độ tự chủ 36% * 60.000.000)	21.600.000
2	Chi phí thực hiện hoạt động hệ liên kết (60%)	30.000
3	Chi phí hệ bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn (70%)	840.000
	Tổng chi	22.470.000
	Chênh lệch thu chi để lại trích cải cách tiền lương (A-B)	4.418.000
	Trích 40% CCTL	1.767.200

2. Hệ số lương chính, các khoản phụ cấp theo lương

a. Hệ số lương chính, các khoản phụ cấp theo lương:

+ Hệ số LNB: 1.057,68	+ PCƯĐN: 383,387
+ PCVK: 1,793	+ PC trách nhiệm: 0,2
+ PCCV: 24,65	+ PC Độc hại: 1,2
+ PCKV: 131,50	+ PC khác (Đoàn đội, chỉ huy DQ...): 3,24
+ PCTNN: 170,637	

b. Dự kiến hệ số nâng lương thường xuyên:

+ Hệ số LNB: 11,055	+ PCƯĐ: 4,094
+ PCTNN: 12,287	+ PCVK: 4,551

c. Dự kiến tiền thưởng:

+ Hệ số LNB: 106,874

3. Số học sinh, sinh viên

3.1 Học sinh, sinh viên Việt Nam

- **Hệ cao đẳng** (từ niên khóa 2023-2026 trở đi): Có phụ lục dự toán chi tiết kèm theo.

- **Hệ trung cấp** (từ niên khóa 2024-2026 trở đi): Có phụ lục dự toán chi tiết kèm theo.

3.2. Lưu học sinh Lào (Có phụ lục dự toán chi tiết kèm theo)

4. Kinh phí chi hoạt động thường xuyên

Kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất lương; kinh phí tăng lương thường xuyên và chế độ khác theo quy định của nhà nước: 67.236.000.000 đồng (Phụ lục 1 kèm theo)

a. Kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản trích theo lương: 62.820.000.000 đồng.

Trong đó:

- Kinh phí tiền lương: 54.837.000.000 đồng (Phụ lục 1A)

- Các khoản trích theo lương: 9.150.000.000 đồng (Phụ lục 1B)

b. Kinh phí nâng lương thường xuyên: 1.171.000.000 đồng

c. Kinh phí tiền thưởng: 3.245.000.000 đồng

5. Kinh phí chi hoạt động không thường xuyên

- Kinh phí các loại chính sách, chế độ an sinh xã hội (Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025, Kinh phí hỗ trợ chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Kinh phí hỗ trợ ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 05/5/2017; Kinh phí hỗ trợ sinh hoạt phí và học phí cho sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 và số 60/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ): 69.910.000.000 đồng (Phụ lục 2 kèm theo);

- Kinh phí chi nghiệp vụ chuyên môn, chi khác của hệ sư phạm và ngoài sư phạm: 3.186.583.000 đồng (Phụ lục 3A kèm theo);

- Kinh phí chi trợ cấp xã hội theo QĐ 194/2001, kinh phí hỗ trợ cho HSSV theo NQ 124/2019: (Phụ lục 3B kèm theo);

- Kinh phí đào tạo lưu học sinh Lào (*Phụ lục 4A, 4B kèm theo*);
- Kinh phí chi cho hỗ trợ tập luyện và biểu diễn phục vụ các chương trình văn hóa nghệ thuật chính trị của ngành, của tỉnh: (*Phụ lục 05 kèm theo*);
- Kinh phí vận hành trạm biến áp: (*Phụ lục 06 kèm theo*);
- Kinh phí chi cho đào tạo cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - An ninh: (*Phụ lục 07 kèm theo*);
- Kinh phí đối ngoại (đoàn ra, đoàn vào) (*Phụ lục 08 kèm theo*);
- Kinh phí thuê tỉnh giảng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ với nghệ nhân, nghệ sỹ (*Phụ lục 09 kèm theo*);
- Kinh phí chi trả phụ cấp lưu động cho nhà giáo tại các TT giáo dục TX các xã (*Phụ lục 10 kèm theo*);
- Kinh phí mua sắm phần mềm bản quyền Windows và office cho các máy tính sử dụng tại các phòng, khoa, trung tâm và các phòng thực hành, phần mềm diệt virus và hệ thống tường lửa;
- Kinh phí thực hiện quy hoạch sử dụng đất cơ sở 2 trường Cao đẳng Sơn La;
- Kinh phí chăm sóc sức khỏe định kỳ, chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp;
- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhà trường;
- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng (Đào tạo tiếng Lào cho công an tỉnh);

TỔNG HỢP DỰ TOÁN NĂM 2027

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng kinh phí	Ghi chú
1	Kinh phí chi hoạt động thường xuyên	67.236	
1.1	Kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất lương khác	63.991	
1.2	Chi quỹ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	3.245	
2	Kinh phí chi hoạt động không thường xuyên	98.722	
2.1	Hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 57	334	
2.2	Kinh phí chi trợ cấp xã hội theo Quyết định 194/2001/QĐ-TTg	4.949	
2.3	Kinh phí chi hỗ trợ cho học sinh, sinh viên theo Nghị quyết 124	13.340	
2.4	Kinh phí miễn giảm học phí theo NĐ 238	21.542	
2.5	Hỗ trợ sinh viên, học sinh nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg	37.572	
2.6	Kinh phí Nghị định 116/2020/NĐ-CP	10.461	
2.7	Kinh phí khác chi hoạt động chuyên môn, quản lý theo (Nghị quyết 142/2025)	3.186	
2.8	Sinh hoạt phí, trang cấp ban đầu, tiền vé xe lưu học sinh Lào		

		1.718	
2.9	Kinh phí chi cho cơ sở đào tạo lưu học sinh Lào (NQ 71/2023)	626	
TT	Nội dung	Tổng kinh phí	Ghi chú
2.10	Kinh phí đoàn công tác sang Lào, đón đoàn Lào sang	375	
2.11	Kinh phí chi cho đào tạo cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - An ninh	310	
2.12	Kinh phí chi cho hỗ trợ tập luyện và biểu diễn phục vụ các chương trình văn hóa nghệ thuật chính trị của ngành, của tỉnh	156	
2.13	Kinh phí vận hành trạm biển áp	74	
2.14	Kinh phí mua sắm phần mềm bản quyền Windows và office cho các máy tính sử dụng tại các phòng, khoa, trung tâm và các phòng thực hành, phần mềm diệt virus và hệ thống tường lửa	3.000	
2.15	Kinh phí thực hiện quy hoạch sử dụng đất cơ sở 2 trường Cao đẳng Sơn La	600	
2.16	Kinh phí hỗ trợ chăm sóc sức khỏe định kỳ, chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp;	120	
2.17	Kinh phí thuê tỉnh giảng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ với nghệ nhân, nghệ sỹ	173	
2.18	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhà trường	100	
2.19	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước (Đào tạo tiếng Lào cho công an tỉnh)	85	
2.20	Kinh phí chi trả phụ cấp lưu động cho nhà giáo tại các TT giáo dục TX các xã	304	
	Cộng (1+2)	166.262	

Trường Cao đẳng Sơn La báo cáo đánh giá tình hình thu, chi 6 tháng và cả năm 2026, thuyết minh lập dự toán kinh phí cho các nhiệm vụ của nhà trường năm 2027. Kính đề nghị Sở Tài chính tỉnh Sơn La tổng hợp báo cáo trình phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu VT-KHTC (05b).

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đức Long